

Số: **342**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **25** tháng 01 năm 2021

V/v cưỡng chế theo đề nghị của  
cơ quan thuế

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Để thống nhất trong việc thực hiện cưỡng chế bằng biện pháp dừng làm thủ tục hải quan (hoặc giải tỏa cưỡng chế biện pháp dừng làm thủ tục hải quan) theo đề nghị của cơ quan thuế, Tổng cục Hải quan có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 126 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định thẩm quyền quyết định cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế: “1. Thủ trưởng cơ quan quản lý thuế, Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu thuộc Tổng cục Hải quan, Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 125 của Luật này”;

2. Căn cứ khoản 7 và 8 Điều 33 Nghị định 126/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu:

“ 7. Thẩm quyền quyết định cưỡng chế bằng biện pháp dừng làm thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 126 Luật Quản lý thuế và điểm a khoản 3 Điều 31 Nghị định này.

8. Trường hợp cơ quan thuế có văn bản đề nghị cơ quan hải quan ban hành quyết định cưỡng chế bằng biện pháp dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thì trình tự thực hiện như sau:

a) Cơ quan thuế lập và gửi văn bản đề nghị cưỡng chế bằng biện pháp dừng làm thủ tục hải quan cho cơ quan hải quan. ...

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị cưỡng chế của cơ quan thuế, cơ quan hải quan thực hiện cưỡng chế theo đúng trình tự, thủ tục và gửi văn bản thông báo cho cơ quan thuế biết, phối hợp.

Trường hợp cơ quan hải quan không thực hiện được ngay biện pháp cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan theo đề nghị của cơ quan thuế thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế biết và nêu rõ lý do”;

3. Tổng cục Hải quan yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố khi nhận được văn bản đề nghị áp dụng/giải tỏa biện pháp cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan của cơ quan thuế thì căn cứ quy định nêu tại mục 1, 2 trên để ban hành Quyết định cưỡng chế/giải tỏa cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan. Thao tác cập nhật trên Hệ thống KTTTT như sau:

3.1. Trường hợp cập nhật Quyết định cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan:

Sử dụng chức năng 3.10. Doanh nghiệp không được mở tờ khai -> 1. Thêm doanh nghiệp không được mở tờ khai



THÊM DOANH NGHIỆP KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN MỞ TỜ KHAI Ngày XLDL: Ngày KSKT: 30/11/2020

Đơn vị xuất nhập khẩu

Tình trạng  
1 NNT đang hoạt động (đã được cấp GCN ĐKT)

Ngày hiệu lực

Diễn giải

Thêm mới Hủy bỏ Thoát

Đề nghị hướng dẫn bổ sung các thông tin cần nhập gồm:

- Mã số thuế của đơn vị xuất nhập khẩu cần dừng làm thủ tục
- Tình trạng: Danh sách các tình trạng hiện tại được thiết kế theo hệ thống VNACCS do đó chưa có tình trạng tương ứng với trường hợp đang hướng dẫn do đó có thể chọn: “*Lỗi không xác định được*” tại mã tình trạng.
- Ngày hiệu lực: Là ngày ban hành Quyết định cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan.
- Lý do: Theo đề nghị tại công văn số ....của cơ quan thuế A

3.2. Trường hợp có yêu cầu giải tỏa biện pháp cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan (do doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ thuế) thì căn cứ công văn đề nghị của Cục Thuế tỉnh, thành phố, cơ quan hải quan ban hành Quyết định giải tỏa cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan và cập nhật vào Hệ thống Kế toán thuế tập trung:

Sử dụng chức năng 3.10. Doanh nghiệp không được mở tờ khai -> 2. Xóa doanh nghiệp không được mở tờ khai

XÓA DOANH NGHIỆP KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN MỞ TỜ KHAI Ngày XLDL: Ngày KSKT: 30/11/2020

Đơn vị xuất nhập khẩu

Xóa Hủy bỏ Thoát

Chỉ cần nhập mã số thuế của đơn vị cần giải tỏa

Không nhập diễn giải do chức năng không có trường thông tin này.

Tổng cục Hải quan thông báo để các Cục Hải quan tỉnh, thành phố biết và thực hiện./k

Nơi nhận: *MT*

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để p/h t/h);
- Các Cục Thuế tỉnh, thành phố (để biết);
- Lưu: VT, TXNK-DTQLT (03b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Lưu Mạnh Tường

## DANH MỤC CỤC HẢI QUAN TỈNH, THÀNH PHỐ

STT	Cục Hải quan tỉnh, thành phố	Tỉnh, thành phố thuộc Cục Hải quan	Địa bàn quản lý (phối hợp ra Quyết định cường chế theo yêu cầu của cơ quan thuê)
1	TP.Hồ Chí Minh	TP.Hồ Chí Minh	Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh
2	<b>Hải Phòng</b>	- <b>Hải Phòng</b>	- <b>Cục Hải quan Hải Phòng</b>
		- Hải Dương	- Chi cục Hải quan Hải Dương
		- Hưng Yên	- Chi cục Hải quan Hưng Yên
		- Thái Bình	- Chi cục Hải quan Thái Bình
3	Bà Rịa -Vũng Tàu	Vũng Tàu	Cục Hải quan Bà Rịa-Vũng Tàu
4	<b>Hà Nội</b>	- <b>Hà Nội</b>	- <b>Cục Hải quan Hà Nội</b>
		- Vĩnh Phúc	- Chi cục Hải quan Vĩnh Phúc
		- Phú Thọ	- Chi cục Hải quan Phú Thọ
		- Yên Bái	- Chi cục Hải quan Yên Bái
		- Hòa Bình	- Chi cục Hải quan Hòa Bình
5	Quảng Ninh	Quảng Ninh	Cục Hải quan Quảng Ninh
6	<b>Đồng Nai</b>	- <b>Đồng Nai</b>	- <b>Cục Hải quan Đồng Nai</b>
		- Bình Thuận	- Chi cục Hải quan Bình Thuận
7	Bình Dương	Bình Dương	Cục Hải quan Bình Dương
8	<b>Bắc Ninh</b>	- <b>Bắc Ninh</b>	<b>Cục Hải quan Bắc Ninh</b>
		- Bắc Giang	Chi cục Hải quan quản lý các Khu CN Bắc Giang
		- Thái Nguyên	Chi cục Hải quan Thái Nguyên
9	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	Cục Hải quan Quảng Ngãi
10	Đà Nẵng	Đà Nẵng	Cục Hải quan Đà Nẵng
11	<b>Khánh Hòa</b>	- <b>Khánh Hòa</b>	- <b>Cục Hải quan Khánh Hòa</b>
		- Ninh Thuận	- Chi cục Hải quan Ninh Thuận
12	Thanh Hóa	Thanh Hóa	- Cục Hải quan Thanh Hóa
13	<b>Hà Nam Ninh</b>	- <b>Ninh Bình</b>	<b>Cục Hải quan Hà Nam Ninh</b>
		- Nam Định	Chi cục Hải quan Nam Định
		- Hà Nam	Chi cục Hải quan Hà Nam
14	Lạng Sơn	Lạng Sơn	Cục Hải quan Lạng Sơn
15	Quảng nam	Quảng Nam	Cục Hải quan Quảng Nam
16	Lào Cai	Lào Cai	Cục Hải quan Lào Cai
17	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Cục Hải quan Hà Tĩnh
18	<b>Long An</b>	- <b>Long An</b>	<b>Cục Hải quan Long An</b>



STT	Cục Hải quan tỉnh, thành phố	Tỉnh, thành phố thuộc Cục Hải quan	Địa bàn quản lý (phối hợp ra Quyết định cưỡng chế theo yêu cầu của cơ quan thuế)
		- Tiền Giang	Chi cục Hải quan CK Cảng Mỹ Tho
		- Bến Tre	Chi cục Hải quan Bến Tre
<b>19</b>	<b>Bình Định</b>	<b>- Bình Định</b>	<b>Cục Hải quan Bình Định</b>
		- Phú Yên	Chi cục Hải quan Phú Yên
20	Quảng Trị	Quảng Trị	Cục Hải quan Quảng Trị
<b>21</b>	<b>Cần Thơ</b>	<b>- Cần Thơ</b>	<b>Cục Hải quan Cần Thơ</b>
		- Trà Vinh	<b>Cục Hải quan Cần Thơ</b>
		- Vĩnh Long	Chi cục Hải quan CK Vĩnh Long
		- Sóc Trăng	Chi cục Hải quan Sóc Trăng
		- Hậu Giang	Chi cục Hải quan Hậu Giang
22	Nghệ An	Nghệ An	Cục Hải quan Nghệ An
<b>23</b>	<b>Cao Bằng</b>	<b>- Cao Bằng</b>	<b>Cục Hải quan Cao Bằng</b>
		- Bắc Kạn	Chi cục Hải quan Bắc Kạn
24	Thừa Thiên Huế	Thừa Thiên Huế	Cục Hải quan Thừa Thiên Huế
<b>25</b>	<b>Hà Giang</b>	<b>- Hà Giang</b>	<b>Cục Hải quan Hà Giang</b>
		- Tuyên Quang	Chi cục Hải quan Tuyên Quang
26	Tây Ninh	Tây Ninh	Cục Hải quan Tây Ninh
<b>27</b>	<b>Đắk Lắk</b>	<b>- Đắk Lắk</b>	<b>Cục Hải quan Đắk Lắk</b>
		- Đắk Nông	<b>Cục Hải quan Đắk Lắk</b>
		- Lâm Đồng	Chi cục Hải quan Đà Lạt
28	Đồng Tháp	Đồng Tháp	Cục Hải quan Đồng Tháp
29	Quảng Bình	Quảng Bình	Cục Hải quan Quảng Bình
<b>30</b>	<b>Gia lai- Kon tum</b>	<b>- Gia Lai</b>	<b>Cục Hải quan Gia Lai-Kon Tum</b>
		- Kon Tum	Chi cục Hải quan Kon Tum
<b>31</b>	<b>Điện Biên</b>	<b>- Điện Biên</b>	<b>Cục Hải quan Điện Biên</b>
		- Lai Châu	<b>Cục Hải quan Điện Biên</b>
		- Sơn La	Chi cục Hải quan Sơn La
32	Bình Phước	Bình Phước	Cục Hải quan Bình Phước
33	An Giang	An Giang	Cục Hải quan An Giang
<b>34</b>	<b>Cà Mau</b>	<b>- Cà Mau</b>	<b>Cục Hải quan Cà Mau</b>
		- Bạc Liêu	Chi cục Hải quan Bạc Liêu
35	Kiên Giang	Kiên Giang	Cục Hải quan Kiên Giang